BÌNH NGUYÊN LỘC

Chiếc bánh ú

Bình Nguyên Lộc

FLIPBOOK-
TỦ SÁCH TIẾNG VIỆT

chiếc bánh ú

Bình Nguyên Lộc

Bìa: ***M.C.P***
Nguồn: ***Thư Quán bản thảo***

chiếc bánh ú

BÌNH NGUYÊN LỘC

Tuần báo KHỞI HÀNH
số 111 * 01-7- 1971

Chuyện mồng năm tháng năm là đã qua rồi, thì bài này mất thời gian tính chăng? Nhưng không, hỏi lại các ông thầy bốc phệ cao tay ấn thì năm nay là năm nhuần, tức có tới hai tháng năm. Còn tháng năm nào là tháng năm

chánh, tháng năm phó thì còn tùy lệ địa phương chớ các nhà Lập Pháp Thiên Đình chưa ra đạo luật nào cả về cái ngày quan trọng ấy của... Tàu?

Nhưng là người Việt, sao lại nói chuyện Tàu?

Ấy, là vì có những việc của Tàu mà ta lại tin như đinh đóng rằng đó là việc của ta. Chẳng hạn như vụ mồng năm tháng năm.

Vào ngày đó thì "Đi chơi cũng lỗ, lọ là đi buôn".

Đi chơi mà lỗ ở chỗ nào được thì thật là khó hiểu. Có lẽ là đi chơi theo lối Tú Xương, đi "chơi lường" mà hễ lường không được thì cụ Tú gọi là lỗ.

Theo nghiên cứu của nhà bác học Pháp H. Maspéro thì ở Hoa Bắc, ngày mồng năm tháng năm âm lịch là một ngày kinh khủng về mặt thời tiết. Như vậy thì các nhà làm lịch loại Tam Tông Miếu, nhưng bằng chữ Tàu, chỉ dựa vào thời tiết và thiên văn để bảo rằng: Mọi việc đều không nên làm, tức rất là khoa học, chớ không có sử dụng cái gì huyền bí về âm dương ngũ hành trong đó hết.

Chỉ phiền là cái thời tiết ấy chỉ đúng với Hoa Bắc, mà lại còn bị thu hẹp hơn là Hoa Bắc miền Tây, nơi đóng đô mà các trào đại đời xưa của Tàu mà các nhà làm lịch Tàu cũng làm việc ở đó, chớ không đúng với Hoa Bắc miền Đông, khác xa Hoa Nam, và hoàn toàn khác hẳn Giao Chỉ, bởi riêng Hoa Bắc Tây và Đông cũng đã khác nhau quá xa rồi, Hoa Bắc phía Tây, nơi phát tích của các trào đại

đầu tiên của Tàu, có khí hậu lục địa, rất là ghê gớm, còn Hoa Bắc phía Đông thì chịu khí hậu gió mùa, tức dễ thở hơn bội phần.

Thế mà dân Giao Chỉ cứ lấy lịch Tam Tông Miếu ra, và nghe theo lời răn dạy về thời tiết khí hậu ở bên Tàu, để mà hành động thì thật là động trời.

Nhưng về mồng năm tháng năm, chúng tôi muốn nói đến một vụ khác, tuy cũng ở bên Tàu, nhưng dân ta còn thuộc nằm lòng hơn chuyện Việt Nam nữa.

Đó là một câu chuyện, hay nói cho đúng là một tục lệ của Hoa Trung, xảy ra tại sông Dương tử, hay nói cho đúng một trăm phần trăm là xảy ra tại một phụ lưu của sông Dương tử, tại sông Mịch La.

Đó là lễ cúng Khuất Nguyên, mà dân ta cúng cũng xôm tụ lắm, có phần còn xôm tụ hơn là đồng bào gốc Hoa ở Sai-gon, Chợ Lớn nữa.

Trong Chợ lớn, có chùa Ông. Dân chúng Việt Nam, nhứt là phụ nữ, vào đó cúng rất đông đảo. Họ chẳng biết Ông là ông gì, chớ nếu họ biết, chẳng rõ họ nghĩ sao. Đó là ông Bổn Đầu Công, tục danh mà người Việt gốc Hoa đặt cho Mã Viện vì họ Mã có công đầu (đầu công) mà nhờ cái công đầu, công gốc ấy mà ngày nay nhiều chú Ba mới buôn lậu bạch phiến, giấu sắt, giấu xi măng, giấu các hoa vật cần thiết được để mà đầu cơ.

Chùa Ông Chợ Lớn là một hội giàu có bực nhứt ở đây, nhờ những món tiền cúng của con cháu hai bà Trưng, họ lại đi cúng ông Mã Viện.

Kể ra thì khi Việt Nam độc lập rồi mà người Tàu con có quyền thờ Mã Viện ngay giữa kinh đô ta, là một sự khiêu khích của họ và một sự sĩ nhục quốc thể Việt Nam.

Nhưng các chú rất khéo, các chú rêu rao rằng "Ông Bổn" không phải là Mã Viện mà là ông Hòa, một nhà thám hiểm và một sứ giả Tàu ở Đông Nam Á. Lối ngụy trang ấy, thế mà lại được cả đại đa số trí thức ta tin theo.

Nhưng nhà sư Trung Hoa Thích Đại Sán, cố vấn cho Chúa Nguyễn Phúc Châu, đã xác nhận rằng Bổn Đầu Công là Mã Viện, vì bên trong các đền thờ ông Bổn có bài vị đề rõ ràng rằng Bổn Đầu Công là Mã Phục Ba tướng quân, người đã giết hai bà Trưng.

Ấy, dân ta cúng đến ông Mã Viện, lại cúng ông Khuất Nguyên vào ngày mồng năm tháng năm. Có người chẳng những cúng, lại còn THỜ vĩnh viễn ông Quan-Vân-Trường, mà bàn thờ được đặt ở trên cả bàn thờ tổ tiên mà ta rất trọng.

Không rõ ngày sau, họ sẽ thờ cúng hai ông Tưởng Giới Thạch và Mao Trạch Đông hay chăng thì xin đợi thời gian trả lời. Khuất Nguyên gián chúa... của ông ta, bị trích đi xuống phương Nam mà nơi đó ông gặp các thứ dân Bách Việt mà ông gọi là "Man di" trong tập thơ Sở từ. Ông thương xót bọn man di đó, không phải vì kiếp nô lệ của chúng nó, mà vì chúng nó quá ngu, không biết ông ta là quan to bị giáng chức.

Trong bài thơ Thiệp Giang, sáng tác lúc vào đất trích, ông viết.

Ai Nam di chi mạc ngô trì hề

nghĩa là:

Thương cho bọn mọi rợ phương Nam, không biết ta là ai.

Có lẽ vì sự thương xót đó mà rồi dân Giao Chỉ ở Sài Gòn thờ cúng ông ta chăng?

Thế rồi ông ta nhảy xuống sông Mịch la để mô tôm, bởi tôm tươi ở bên Tàu hiếm như ở Giao Chỉ. Khi chúa không minh thì nên đảo chánh chúa, lập chúa sáng suốt lên trị vì, chớ chơi cái trò người nhái ấy, chỉ được người ta cúng quảy, chớ có ích lợi gì cho ai đâu?

Thế mà người Tàu lại thờ cúng ông ta (và dân ta lại bắt chước thờ cúng theo, y hệt như vậy).

Chỉ phiền cái là những đồ cúng, vứt xuống sông Mịch La ông khuất Nguyên không được ăn, mà cá ở sông đó đớp hết.

Ở dưới sông thì cá ăn cá, đồng loại của nó, nó lại còn không tha, huống hồ gì là món ăn của loài vật có hai chân mà lắm con, không biết bơi lội.

Thế nên dân Trung Hoa mới bươi óc, y hệt như các văn sĩ đang tới lúc bí, để tìm cách ngăn cá ăn quà để dành cho họ Khuất. Nếu xịt thuốc D.D.T. vào quà bánh thì cả ông Khuất Nguyên cũng chẳng ăn được, nếu ông ấy quả còn tồn tại ở thủy cung, thì phải nghĩ tới cách khác vậy.

Và nặn óc mãi, dân Trung Hoa bỗng phát minh được một loại bánh mà dân ta gọi là bánh ú. Bánh đó được gói bằng lá tre vốn nhám, nên cá chê, sợ xót ruột

nhứt là những con cá đau dạ dày kinh niên. Nhưng bánh ú còn mang một đặc điểm nữa khiến cá còn sợ hơn, là nó có gai, có góc.

Lần đầu tiên, loài người phát minh ra một hình kỷ là không gian, không tròn, không vuông, không hình nón, hình ống, mà rất kỳ dị về hình thù. Cái hình kỳ dị ấy, ngày nay được dùng trong vài kỹ nghệ lớn, và là một trong những kỹ thuật kỳ diệu của con người, quan trọng ngang hàng với một cái khung của Huê Kỳ, khoan được một cái lỗ vuông. Nên nhớ, khoan, chớ những phải đục, vì đục lỗ vuông thì đân tộc nào làm cũng được kể cả đồng bào Thượng ở Cao nguyên, nhưng đợi tới Huê Kỳ vĩ đại mới biết làm.

Từ khi loài người bước tới thời đại tân thạch thì luôn luôn tôn giáo phụng sự cho khoa học, kỹ thuật, văn hóa, nghệ

thuật, nói ra thì các nhà duy thần sẽ cự cho, nhưng sự thật là thế, ít lắm cũng là sự thật đời xưa, chớ ngày nay thì đôi khi tôn giáo phục vụ cho chương mục một vài cá nhân ở các nhà băng.

Vì để thờ cúng mà dân Ai Cập phát minh ra khoa kiến trúc, và để thờ cúng mà nhà Hạ phát minh ra bình đồng đựng rượu thờ, dân Lạc Việt cũng phát minh ra trống đồng.

Tôn giáo đã thủ một vai trò tối quan trọng vào... thời xưa.

Trở lại chiếc bánh ú Khuất Nguyên. Cái hình thù kỳ dị của chiếc bánh ú, đã được kỹ thuật ngày nay sử dụng trong vài kỹ nghệ lớn.

Nhưng cái ruột của bánh ú kìa, mới là chuyện đáng nói thêm. Bánh ú không

ngon vì các bà làm bánh ú, cho nước tro vào đó hơi nhiều, có lẽ để làm cho bánh hôi đi và bị cá chê, nhiều cũng như chất hóa học Eau De javel của nước phông tên Sài Gòn ngày nay, các ông Thủy Cục cân lường thế nào mà uống nước ấy là nghe nực nồng mùi Eau De Javel, khiến ta đâm thèm nước Đồng Nai nguyên chất, tuy có vi trùng nhưng ngon hơn nhiều.

Các tay chơi cá vàng đã kêu trời như bộng vì cá chết hết vì sự lạm phát Eau De Javel đó.

Bánh ú nước tro không ngon, ông Khuất Nguyên có lẽ dễ tánh nên xơi được, còn loài người thì chê.

Thế nên người Tàu lại chế ra loại bánh ú trong đó có thịt, có cá, có mỡ, có lạp xưởng, mà thiếu nước tro, và đặt tên là Bá Chạn để bán cho dân... Giao Chỉ ở

Saigon, và một số tiền lại di cư từ túi Việt Nam sang túi Trung Hoa, sau khi đã di cư vì các lý do khác.

Dân Giao Chỉ chạy trời, chạy... con trời, không khỏi nắng, không cúng ông Khuất Nguyên bằng bánh ú nước tro vẫn phải ăn bánh ú tân thời Bá Chạn cũng cứ do Tàu bày ra.

Thế nên miền Nam mới có bài ca khôi hài điệu Khổng Minh tọa lầu. Mặc

dầu là khôi hài để chế nhạo Tàu, nhưng muốn đặt tên bài ca khôi hài ấy, cũng cứ dùng điển tích Tàu: Truyện Khổng Minh.

Bài ca như thế này:

Bánh tôm khô chiên!

Dầu chá quẩy chiên!

Đồ bên Tàu các chú đem qua,

Mì bên Tàu các chú bày ra!

Mọi thứ đều do các chú hết, cho đến đỗi một cô gái bán hoa, vốn gánh nước thuê ở các phông tên đầu đường, cũng được khoe là á xẩm Hồng Kông chánh hiệu con rồng. (Nhưng thật ra đó là Rồng Nam phun bạc, đánh đổ Đức tặc, chứ không phải là rồng Tàu).

Tôn giáo phục vụ dân sinh rõ rệt, không chối cải được vì nhờ thờ cúng ông Bổn Đầu Công mà các chú con trời mới vững lòng tin di cư sang đây đông quá xá đông, làm bá chủ kinh tế ở Việt Nam và ở khắp Đông Nam Á, và nhà nước ta phải nhập cảng sữa hộp Tân Gia Ba và dầu đậu nành Tân Gia Ba cho dân chúng ăn, mặc dầu Tân Gia Ba là một quốc gia không có đất để cho thương phế binh cắm dùi thì họ lấy đất ở đâu để nuôi bò sữa và trồng đậu nành hở trời.

Thế nên giấy năm trăm xanh đỏ, trắng, vàng chẳng những di cư từ Sài Gòn vào Chợ Lớn, mà ngoại tệ của nhà nước Việt Nam cũng di cư từ Sài Gòn sang Tân Gia Ba.

Có lẽ Ông Lý Quang Diệu sẽ phát minh ra một tôn giáo mới để phục vụ ngoại tệ Giao Chỉ, chẳng hạn một tôn

giáo lấy danh là Nền thịnh vượng trả góp của Đông Nam Á, mà giáo điều như sau:

1) Tân Gia Ba sẽ cung cấp cho toàn cõi Đông Nam Á, tất cả mọi thứ hàng hóa mà họ không sản xuất được, nhưng nhãn hiệu cứ để là sản xuất tại Tân Gia Ba.

2) Đó là một cuộc viện trợ bất vụ lợi vì không cần trả tiền ngay, mà trả thành nhiều kỳ, trong một thời gian dài ba chục năm.

3) Nhưng vì phải chôn vốn nên Tân gia Ba phải lấy lãi nhẹ là 40 phần trăm mỗi năm.

Chừng đó ta sẽ nhập cảng xe Honda. có khắc chữ chế tạo tại Tân gia Ba, xe Mercedes, rượu Whisky, cũng thế cả.

Các nước sản xuất thật sự cũng chẳng thèm vờ tự ái mà dành các nhân hiệu Made du Japan hoặc Made in Duch làm gì miễn họ bán được hàng là đủ rồi mà cái anh cuộc chê Tân Gia Ba thì lại rất tài về lối dúi vào tay các dân tộc nhược tiểu những thứ hàng mà họ không sản xuất được.

Không phải nói đùa đâu. Ai tìm thấy một đồng cỏ nuôi bò sửa ở Tân Gia Ba, sẽ được tặng 100 năm báo Khởi Hành, bưu phí gởi báo đi, do nhà báo gánh chịu tất cả.